

Nội dung bài viết

1. [Soạn văn lớp 12: Nhân vật giao tiếp](#)
  1. [Câu 1 \(trang 18 SGK Ngữ văn 12 Tập 2\)](#)
  2. [Câu 2 \(trang 20 SGK Ngữ văn 12 Tập 2\)](#)
  3. [Luyện tập](#)
    1. [Bài 1 \(trang 21 SGK Ngữ văn 12 Tập 2\)](#)
    2. [Bài 2 \(trang 21 SGK Ngữ văn 12 Tập 2\)](#)
    3. [Bài 3 \(trang 22 SGK Ngữ văn 12 Tập 2\)](#)

## SOẠN VĂN LỚP 12: NHÂN VẬT GIAO TIẾP

**Câu 1 (trang 18 SGK Ngữ văn 12 Tập 2)**

a, Các nhân vật: Tràng, mấy cô gái, “thị”

- Đặc điểm của nhân vật giao tiếp

- + Lứa tuổi: họ đều là người trẻ, trung tuổi
- + Giới tính: Tràng - nam, còn lại là nữ
- + Tầng lớp xã hội: đều là người dân lao động nghèo khổ

b, Nhân vật giao tiếp chuyển vai người nói, vai người nghe luân phiên nhau

- + Lượt 1: Tràng nói, các cô gái nghe
- + Lượt 2: các cô gái là người nói, Tràng là người nghe
- + Lượt 3: “thị” nói, Tràng và các cô gái còn lại nghe
- + Lượt 4: Tràng nói, “thị” là người nghe

c, Nhân vật giao tiếp bình đẳng về vị trí xã hội

d, Khi bắt đầu cuộc giao tiếp, nhân vật giao tiếp có quan hệ hoàn toàn xa lạ, sau đó họ dần thân với nhau hơn (vì cùng lứa tuổi, vị thế)

e, Đặc điểm về vị thế xã hội, quan hệ thân sơ, giới tính, nghề nghiệp... tác động tới nhân vật giao tiếp. Ban đầu họ dè dặt thăm dò, sau đó khi quen, họ mạnh dạn hơn.

**Câu 2 (trang 20 SGK Ngữ văn 12 Tập 2)**

a, Các nhân vật giao tiếp đoạn văn: Bá Kiến, mấy bà vợ Bá Kiến, Chí Phèo, Lí Cường, dân làng Vũ Đại

Bá Kiến nói với một người nghe trong trường hợp Chí Phèo, Lí Cường. Khi nói với mấy bà vợ, dân làng, Bá Kiến nói cho nhiều người nghe

b, Vị thế xã hội của Bá Kiến từng người nghe

- Với dân làng- Bá Kiến thuộc tầng lớp trên nên lời nói có trọng lượng, bản chất lời nói là đui (về đi thôi chứ! Có gì mà xúm lại thế này!)

- Với Chí Phèo, ông nói vừa như thăm dò, như dỗ dành, có lúc như có vẻ đê cao, coi trọng

- Với Lí Cường, Bá Kiến tỏ ra giận, trách mắng nhưng thực chất để xoa dịu Chí Phèo

- Với các bà vợ: Bá Kiến là chồng nên “quát”, thị uy

c, Đẹp đám đông để cô lập Chí Phèo

- Dùng lời lẽ nhẹ nhàng, xoa dịu tâm trí của Chí Phèo. Sau đó thân mật, xưng hô như người nhà để khích lệ, tạo sự thân thiết

+ Nâng vị thế Chí Phèo ngang hàng với với mình để trấn an Chí, khiến Chí thấy bản thân được hãnh diện, ngang hàng với gia đình danh giá nhất làng

d, Với chiến lược giao tiếp như trên, Bá Kiến đạt mục đích giao tiếp. Người liều lĩnh, bất cần như Chí bị thu phục

**Luyện tập****Bài 1 (trang 21 SGK Ngữ văn 12 Tập 2)**

Anh Mịch

Ông lí

- Vị thế xã hội thấp (giai cấp bị trị, bị áp  
Vị thế bức, o ép)

- Kẻ có chức quyền, đại diện cho tầng lớp  
thống trị

- Nạn nhân bị bắt đi xem bóng đá

- Thừa lệnh bắt người đi xem bóng đá

Lời  
nói

Hành động nói: cầu xin, van lạy

- Hách dịch, trịch thượng, quát tháo

**Bài 2 (trang 21 SGK Ngữ văn 12 Tập 2)**

a, Thái độ và lời nói của nhân vật giao tiếp

- Viên đội sếp tay: quát tháo
- Chú bé con: thẫn thì
- Chị con gái: thốt ra
- Anh sinh viên: kêu lên
- Bác cu-li xe: thở dài
- Nhà nho: lầm bầm

Các nhân vật xét về đặc điểm về vị thế xã hội, nghề nghiệp, giới tính, văn hóa các nhân vật giao tiếp với đặc điểm lời nói:

- Chú bé, ít tuổi nên cách nói ngô nghĩnh, hồn nhiên
- Chị con gái: phụ nữ trẻ, nên chú trọng cách ăn mặc, khen với vẻ thích thú
- Anh sinh viên: chưa trải đời, nói như một cách phỏng đoán chắc chắn
- Bác cu li xe chú ý tới đôi ủng

Nhà nho có trình độ, chú ý tới tướng mạo, phán bằng câu thành ngữ thâm sâu

→ Tất cả các nhân vật đều có thái độ, cử chỉ thể hiện sự châm biếm, mỉa mai

**Bài 3 (trang 22 SGK Ngữ văn 12 Tập 2)**

a, Quan hệ bà lão hàng xóm với chị Dậu là quan hệ hàng xóm thân tình. Thể hiện qua cách xưng hô:

- Bà lão: bác trai, anh ấy
- Chị Dậu: cảm ơn, nhà cháu, cụ...

b, Sự tương tác về hành động lời nói của hai nhân vật giao tiếp: hai nhân vật đổi vai luân phiên

+ Bà lão hỏi thăm – chị Dậu cảm ơn

+ Bà lão hỏi tình hình anh Dậu – chị Dậu trả lời thân tình

+ Bà khuyên bỏ trốn- chị Dậu tán thành, nghe theo

c, Cách nói thân tình, gần gũi, thể hiện sự thấu hiểu, đồng cảm giữa những người hàng xóm tối lửa tắt đèn có nhau.